

Số: 231/2024/QĐST-DS

N, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Cao Thị Thanh Trúc**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hồ Thị Kim Luyện**.

2. Ông **Võ Hoàng Vũ**.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2024/TLST- DS ngày 19 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Đặng Thị Hồng N**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 1/27H, đường Mậu Thân, P. An Hòa, Q. N, TP. C.

Là mẹ ruột và là người giám hộ hợp pháp của cháu: **Huỳnh Hữu Minh P**, sinh ngày 05/9/2014.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn C**.

Địa chỉ: Cạnh 329A, Nguyễn Văn Linh, P. An Khánh, Q. N, Tp. C.

* **Bị đơn:**

1. Ông **Huỳnh Hữu Tuấn A**, sinh năm 1972.

2. Ông **Huỳnh Hữu Tùng A**, sinh năm 1975

Địa chỉ: 151/66 đường Trần Hoàng Na, P. Hưng Lợi, Q. N, TP. C.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Huỳnh Ngọc Trâm A**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: 151/66 đường Trần Hoàng Na, P. Hưng Lợi, Q. N, TP. C.

2. **Huỳnh Ngọc Vân A**, sinh năm 2010 có mẹ ruột là **Nguyễn Thị Xuân Đ** làm giám hộ (Địa chỉ: $\frac{3}{4}$ ấp Tân Bình, xã Tân Thạnh, huyện L, tỉnh V.

(Các đương sự đều có mặt)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công nhận cho cháu Huỳnh Hữu Minh P được quyền sử dụng phần đất có diện tích 21m² loại đất CLN tại vị trí kí hiệu 8A¹ của trích đo số 432 ngày 22/7/2024 (Có kèm trích đo).

Cháu Huỳnh Hữu Minh P được đồng đứng tên sở hữu chung với các ông Huỳnh Hữu Tùng A, Huỳnh Hữu Tuấn A đối với thửa đất 8A, tờ bản đồ 67, diện tích 78,75m² loại đất CLN, giấy chứng nhận QSD đất số BD445667, sổ vào sổ CH01309 do UBND quận Ninh Kiều cấp ngày 16/11/2010 do ông Huỳnh Hữu Tuấn A đại diện đứng tên.

Bà Đặng Thị Hồng N là mẹ ruột sẽ thực hiện quyền giám hộ cho cháu Huỳnh Hữu Minh P.

2.2 Đình chỉ đối với yêu cầu tách thửa, chỉnh lý sang tên diện tích 21m² cho cháu Minh P do đại diện nguyên đơn rút lại yêu cầu khởi kiện.

2.3 Về chi phí thẩm định tài sản là 5.000.000đồng do nguyên đơn tạm ứng. Nguyên đơn tự nguyện chịu chi phí này. Nguyên đơn đã thực hiện xong.

2.4 Về án phí: Nguyên đơn bà Đặng Thị Hồng N tự nguyện chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 600.000đồng nguyên đơn đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số 0000424 ngày 07/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N. Nguyên đơn được nhận lại 300.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- TAND TP.CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Thị Thanh Trúc

Thành phần Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Kim Luyện Võ Hoàng Vũ

Cao Thị Thanh Trúc

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

Số:...../...../QĐST-.....⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm.....

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 39-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 56/2017/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).
- (4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.
- (5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).
- (6) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau:

Nơi nhận:

- Ghi theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

